

Số: 133/TB-MNHTĐ

Hồng Thái Đông, ngày 04 tháng 4 năm 2024

THÔNG BÁO

Công khai tình hình thực hiện thu –chi ngân sách nhà nước quý I năm 2024

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC, ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 878/QĐ-PGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2024.

Căn cứ vào tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý I năm 2024 của trường Mầm non Hồng Thái Đông.

Nhà trường thông báo công bố công khai thực hiện dự toán thu - chi ngân sách nhà nước quý I năm 2024 *Kèm theo biểu mẫu số 03 ngày 04/04/2024 đính kèm).*

Hình thức công khai: Niêm yết tại trụ sở cơ quan và đưa lên trang thông tin điện tử của nhà trường.

Địa điểm niêm yết:

+ Bảng tin trường Mầm non Hồng Thái Đông.

+ Địa chỉ trang điện tử: mnhtaidong@dongtrieu.edu.vn

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT TX (b/c);
- Hiệu trưởng (chỉ đạo);
- Lưu: VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Thị Miên

Đơn vị: TRƯỜNG MN HỒNG THÁI ĐÔNG
Chương: 622 Loại 070 Khoản 071

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đông Triều, ngày 04 tháng 04 năm 2024

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ I NĂM 2024

(Kèm theo Thông báo số: 133/TB- MNHTĐ ngày 04/04/2024 của Trường mầm non Hồng Thái Đông)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Căn cứ quyết định số: 787/QĐ-PGD&ĐT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của phòng Giáo dục & Đào tạo thị xã Đông Triều "Về việc giao dự toán ngân sách năm 2024";

Trường Mầm non Hồng Thái Đông công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý I năm 2024 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán đầu năm 2024	Thực hiện quý I năm 2024	Thực hiện quý I/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý I/2024 so với quý I/2023 (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
	Chênh lệch thu lớn hơn chi chưa phân phối năm trước chuyển sang	-			
	Học phí	-			
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí		-		
I	Số thu phí, lệ phí	355.900.000	-	-	-
1	Học phí	355.900.000	-	-	-
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	355.900.000	-	-	-
1	Chi thanh toán cho cá nhân	213.540.000	-	-	-
	Mục 6000: Tiền lương	213.540.000	-	-	-
2	Chi nghiệp vụ chuyên môn	121.360.000	-	-	-
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	20.000.000	-	-	-
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	24.000.000	-	-	-
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc	-	-	-	-
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	20.000.000	-	-	-

	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.	32.000.000	-	-	-
	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	25.360.000	-	-	-
3	Các khoản chi khác	21.000.000	-	-	-
	Mục 7750: Chi khác	21.000.000	-	-	-
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	-	-	-	-
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước	5.742.775.000	1.321.633.831	23	128
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	5.611.777.000	1.271.713.831	23	123
1	Chi thanh toán cho cá nhân	4.593.814.000	1.098.325.451	24	130
	Mục 6000: Tiền lương	2.629.272.000	613.511.999	23	124
	Mục 6050: Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng	-	-	-	-
	Mục 6100: Phụ cấp lương	1.256.702.880	317.196.420	25	142
	Mục 6200: Tiền thưởng	19.440.000	-	-	-
	Mục 6250: Phúc lợi tập thể	12.000.000	2.400.000	-	-
	Mục 6300: Các khoản đóng góp	676.399.120	165.217.032	24	130
	Mục 6400: Các khoản thanh toán khác cho cá nhân	-	-	-	-
2	Chi nghiệp vụ chuyên môn	823.803.200	120.642.630	15	128
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	102.803.200	14.765.030	14	179
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	80.000.000	47.919.600	60	-
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc	12.000.000	1.908.000	16	-
	Mục 6650: Hội nghị	5.000.000	-	0	-
	Mục 6700: Công tác phí	17.000.000	2.400.000	14	100
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	67.000.000	-	-	-
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.	290.000.000	37.150.000	13	-
	Mục 6950: Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	15.000.000	-	-	-
	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	225.000.000	16.500.000	7	28
	Mục 7050: Mua sắm tài sản vô hình	10.000.000	-	-	-
3	Các khoản chi khác	194.159.800	52.745.750	27	57
	Mục 7750: Chi khác	194.159.800	52.745.750	27	57
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	130.998.000	49.920.000	-	-

Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.	-	-	-	-
Mục 6750 -Hỗ trợ chi tiền công bảo vệ	119.808.000	49.920.000	-	-
Mục 7000 -Chi tiền chăm sóc sức khỏe ban đầu	11.190.000	-	-	-

